BIỆT DỊCH KINH TẠP A-HÀM

QUYỂN VIII

132. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ, vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ đến chỗ Đức Phật, lạy sát dưới chân, ngồi qua một bên. Ánh sáng của vị trời ấy chói lọi, chiếu sáng khắp cả Kỳ viên. Vị trời ấy sau khi an trụ, nói kệ:

Sống ở A-lan-nhã
Tịch diệt, tu phạm hạnh
Ngày chỉ ăn một bữa
Dung mạo rất hoan hỷ.

Đức Thế Tôn nói kệ:

Không sầu nhớ quá khứ
Không lo cầu vị lai
Chánh trí hiện tại, ăn
Chỉ để nuôi thân thể
Sáu tình đều vui vẻ
Nên dung mạo nhu hòa.
Lo lắng việc chưa đến
Hối tiếc việc đã qua
Như cỏ non mới mọc
Bị cắt phơi giữa trưa
Phàm phu tự phơi khô
Việc này cũng như vậy.

Vị trời lại nói kệ tán thán:

Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ lâu bỏ ghét sợ

Vượt tham ái thế gian.

Vị trời ấy nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

133. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm có vị trời hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, lạy sát dưới chân Ngài rồi ngồi qua một bên, bạch Phật bằng kệ:

Có những kẻ kiêu mạn
Không chế ngự các căn
Giả dạng tu thiền định
Sống phóng dật trong rừng
Do phóng dật như vậy
Không thể thoát bờ chết.

Thế Tôn nói kệ:

Lìa mạn, thường nhập định
Quán tưởng biết rõ pháp
Giải thoát hết trở ngại
Rừng vắng, không phóng dật
Do sống không phóng dật
Vượt qua khỏi bờ chết.

Vị trời nói kệ khen:

Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Vứt bỏ sợ và ghét
Vượt qua ái ở đời.

Vị trời này nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

134. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, đảnh lễ sát dưới chân rồi ngồi qua một bên, nói kệ:

Làm sao suốt ngày đêm
Phước nghiệp thường tăng trưởng
Trì giới đúng như pháp
Ai đến được cõi thiên?

Đức Thế Tôn nói kệ:

Trồng cây, gây vườn rừng
Làm cầu đò qua sông
Đào giếng nơi đồng khô
Làm nhà trọ đường chính
Người này suốt ngày đêm
Phước nghiệp thường tăng trưởng.
Người trì giới chánh pháp
Đúng vậy, hưởng cõi trời.

Vị trời tán thán:

Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Bỏ hẳn ganh tị, sợ
Vượt qua ái thế gian.

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

135. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

Làm gì được sức mạnh,
Làm gì được sắc đẹp,
Cho gì được an lạc
Duyên gì được mắt tịnh?
Cho tất cả là gì?
Xin vì con giảng dạy.

Đức Phật nói kệ đáp:

Cho ăn uống được sức
Cho áo được sắc đẹp
Cho xe được an lạc
Cho đèn được mắt sáng
Cho tất cả chỗ ở
Dạy đệ tử đúng pháp
Thường bố thí như vậy
Gọi là thí cam lộ.

Vị trời tán thán:

Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Xả lìa hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về cung.

M

136. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường chiếu sáng cả Kỳ viên, đến gặp Phật, lạy sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

Trời, người trong thế gian
Ăn uống sanh vui mừng
Trong thế gian không có
Ăn uống không vui thích.

Đức Thế Tôn nói kệ:

Ai tín tâm bố thí
Khiến tâm rất thanh tịnh
Đời này và đời sau
Phước ăn uống theo luôn.

Vị trời ấy nghe lời Phật dạy, bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật là hy hữu! Ngài nói kệ này rất hay! Bạch Thế Tôn, con nhớ thời quá khứ có một vị vua ở cõi người, tên là Trì Hoãn, vị Quốc vương này thường bố thí thức ăn uống ở bốn cửa thành và chợ búa trong thành.

Phu nhân của vua tâu với vua:

–Nay nhà vua làm phước, xin cho phép chúng thiếp hỗ trợ theo vua làm phước.

Nhà vua nghe tâu, đem thức ăn để bố thí ở cửa thành phía Đông giao lại cho phu nhân.

Thái tử của vua cũng tâu lên phụ vương:

–Cha mẹ tu tập phước đức, con cũng muốn làm theo.

Nhà vua nghe tâu, đem thức ăn để bố thí ở cửa thành phía Nam giao lại cho Thái tử.

Sau đó, phụ tướng tâu lên vua:

–Nay nhà vua, phu nhân, thái tử đều làm phước nghiệp. Xin cho phép hạ thần được hỗ trợ công việc ấy.

Nhà vua nghe tâu, đem thức ăn để bố thí ở cửa thành phía Tây giao lại cho quan phụ tướng.

Khi ấy, quần thần cùng tâu vua:

–Phu nhân, thái tử, quan phụ tướng đều tu tập phước đức, chúng hạ thần muốn hổ trợ công việc này.

Nhà vua nghe tâu, bèn đem thức ăn để bố thí ở cửa thành phía Bắc giao lại cho quần thần.

Lúc ấy dân chúng trong nước lại tâu vua:

–Phu nhân, thái tử, phụ tướng, quần thần đều tu phước đức, xin cho phép chúng thần được tu tập phước nghiệp.

Nhà vua nghe tâu lại đem của bố thí giao cho dân chúng. Khi ấy người quản lý việc bố thí tâu vua:

–Sở hữu của vua để bố thí ở bốn cửa thành đều giao lại cho phu nhân, thái tử, phụ tướng, đại thần, dân chúng trong nước, như vậy sự bố thí ấy đã cắt đứt công việc bố thí của vua và làm kiệt quệ kho tàng.

Nhà vua liền ra lệnh:

–Những vật đã xuất thì đem cho hết. Từ nay về sau những vật tiến cống của các nước nhỏ ở phương khác, một nửa nhập kho tàng, một nửa dùng bố thí, tu phước.

Bạch Thế Tôn, bây giờ con luôn luôn làm phước, con luôn luôn được quả báo đầy đủ, thường được hỷ lạc, được thọ hưởng phước báo vô cùng tận, không thấy giới hạn. Theo như quả báo lớn con đã thọ nhận được, mới biết Thế Tôn nói kệ này thật hoàn toàn.

Bấy giờ thiên tử Trì Hoãn nghe lời Phật dạy, vô cùng hoan hỷ, đảnh lễ sát chân Phật, rồi trở về Thiên cung.

M

137. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Phật, lạy sát chân Ngài, ngồi qua một bên, nói kệ:

Đi xa đến nước khác
Lấy ai làm người thân
Trong đời sống gia đình
Lấy ai làm người thân
Trong vấn đề tài sản
Lấy ai làm bạn thân
Và khi đến đời sau
Lấy ai làm người thân?

Khi ấy Thế Tôn nói kệ:

Ai đi đến nước khác
Bạn đường là người thân,
Sống trong gia đình mình
Mẹ hiền là chí thân

Trong kinh doanh tài lợi
Quyến thuộc là thân hữu
Phước đức người thường tu
Là bạn thân đời sau.

Vị trời tán thán:

Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ, ghét và sợ
Vượt qua ái thế gian.

Bấy giờ vị trời nghe lời Phật dạy, hoan hỷ từ giã.

M

138. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến chỗ Đức Phật, ngồi qua một bên, bạch Phật:

Tuổi thọ người không định
Từng ngày về đường chết
Bị vô thường cướp đoạt
Mạng sống quá ngắn ngủi.
Già đến giết trẻ đẹp
Không ai có thể cứu
Lo sợ hướng về chết
Làm phước đến cõi vui.

Thế Tôn nói kệ đáp:

Tuổi thọ người bất định
Từng ngày đi đường chết
Bị vô thường cướp đoạt
Mạng sống quá ngắn ngủi.
Già đến cướp trẻ đẹp
Không có ai cứu được

Lo sợ hướng về chết
Muốn được vui tịch diệt
Nên bỏ năm dục lạc
Không được tham đắm nữa.

Vị trời tán thán bằng kệ:

Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ hẳn ghét sợ
Vượt hẳn ải thế gian.

Vị trời nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành, rồi từ giã.

M

139. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường chiếu sáng khắp khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, bạch Phật:

Bốn mùa trôi qua mãi
Mạng sống cạn theo ngày
Tráng niên không dừng lâu
Sợ hãi chết đến nơi
Vì hướng đến Niết-bàn
Phải siêng năng tu phước.

Thế Tôn nói kệ đáp:

Bốn mùa trôi qua mãi
Mạng sống cạn theo ngày
Tráng niên không ngừng lại
Sợ hãi chết đến nơi
Thấy được khổ sanh tử
Nên sanh tâm sợ hãi
Bỏ năm dục ở đời
Nên cầu nơi giải thoát.

Vị trời nói kệ:

Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ hẳn ghét sợ
Vượt qua ái thế gian.

Vị trời này nghe lời Phật dạy, hoan hỷ từ giã.

M

140. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường chiếu sáng khắp khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, bạch Phật bằng kệ:

Chánh tư duy pháp gì?
Nên vứt bỏ pháp gì?
Tu hành thắng sự gì?
Thành tựu những điều gì?
Vượt qua dòng nước mạnh
Được gọi là Tỳ-kheo?

Thế Tôn nói kệ đáp:

Ai đoạn trừ năm che
Vứt bỏ hẳn năm dục
Tu năm căn tăng trưởng
Thành tựu năm phần pháp
Vượt qua dòng nước mạnh
Được gọi là Tỳ-kheo.

Vị trời tán thán:

Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ hẳn ghét sợ
Vượt hẳn ái thế gian.

Vị trời nghe lời Phật dạy, hoan hỷ từ giã.

M

141. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường chiếu sáng khắp cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, bạch Phật:

Ai ngủ gọi là thức
Ai thức nhưng là ngủ
Nhiễm trần cấu là gì
Thế nào được thanh tịnh?

Đức Phật nói kệ đáp:

Người nào giữ năm giới
Tuy ngủ gọi là thức
Ai làm năm điều ác
Tuy thức gọi là ngủ
Ai bị năm ấm che
Gọi là nhiễm trần cấu
Chứng năm phần vô học
Là thanh tịnh lìa bụi.

Vị trời nói kệ tán thán:

Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ hẳn ghét sợ
Vượt hẳn ái thế gian.

Vị trời nghe lời Phật dạy hoan hỷ từ giã.

Kệ tóm tắt:

A-luyện-nhã, kiêu mạn
Tu phước ngày đêm tăng
Làm sao được sức mạnh
Vật gì sanh hoan hỷ
Viễn chí, cường thân bức
Ngày đêm có tổn giảm
Tư duy và ngủ thức.

M

142. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến chỗ Đức Thế Tôn, ngồi qua một bên, nói kệ:

Người nào có con cháu
Thì sống được hoan hỷ
Có của báu, vật nuôi
Thì cũng được hoan hỷ
Khi người nào thọ thân
Thì cũng được hoan hỷ
Người nào thấy không thân
Thì tâm không hoan hỷ.

Thế Tôn nói kệ đáp:

Người nào có con cháu
Thì thường sanh phiền não
Của báu và vật nuôi
Đều là gốc khổ não
Khi người nào thọ thân
Thời còn khổ ưu não
Nếu ai không thọ thân
Thì sống vui tịch diệt.

Vị trời nói kệ tán dương:

Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ hết ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.

Vị trời nghe lời Phật dạy, hoan hỷ từ giã.

M

143. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Trên đời có ba loại ngựa chưa được điều phục, mà tất cả mọi người đều biết. Có loại ngựa chạy nhanh, không có sắc đẹp, không đủ khả năng để vận tải. Lại có loại ngựa chạy nhanh, có sắc đẹp, không đủ khả năng để vận tải. Có loại ngựa tốt, chạy nhanh, có sắc đẹp, lại có đủ khả năng để chuyên chở.

Có ba hạng người như ba loại ngựa chưa được điều phục. Ba hạng này biểu hiện cho tri kiến của họ trong giáo pháp của Đức Phật. Thế nào là ba?

Có người đủ khả năng chạy nhanh, không có sắc đẹp, không có khả năng vận tải.

Có người đủ khả năng chạy nhanh, sắc đẹp đầy đủ nhưng không có khả năng vận tải.

Có người có khả năng chạy nhanh, sắc đẹp, khả năng vận tải đều đầy đủ.

Hạng người nào đủ khả năng chạy nhanh, không đầy đủ sắc đẹp, không có khả năng vận tải?

Sống trong giáo pháp, có người như thật tri về khổ, như thật tri về nguyên nhân của khổ, như thật tri về khổ diệt, như thật tri về con đường đưa đến khổ diệt. Với tri kiến này, họ đoạn trừ ba kết sử là thân kiến, giới cấm thủ và nghi. Sau khi đoạn trừ ba kết sử này, họ đắc quả Tu-đà-hoàn, không còn đọa vào xứ ác, đã quyết định với đạo, chỉ còn sanh tử trong các cõi Trời, Người bảy lần là chấm dứt cảnh giới khổ. Đây gọi là hạng có khả năng chạy nhanh.

Hạng người nào không đầy đủ sắc đẹp?

Người được hỏi về A-tỳ-đàm, Tỳ-ni thì không hoàn toàn thông suốt. Họ không thể hiểu và giải thích câu hỏi sâu xa, không thể giảng thuyết với câu và ý nghĩa tương ứng, không thể thuyết minh đầy đủ, đúng lý. Đây gọi là người không đầy đủ sắc đẹp.

Thế nào gọi là hạng không vận tải đầy đủ?

Hạng người ít phước đức, sống trong hoàn cảnh không có phước đức, không được lợi dưỡng về y phục, ẩm thực, ngọa cụ, y dược. Đây là hạng không vận tải đầy đủ.

Trên đây là hạng có khả năng chạy nhanh, không đầy đủ sắc đẹp và không vận tải đầy đủ.

Thế nào là hạng đủ khả năng chạy nhanh, đầy đủ sắc đẹp, nhưng không vận tải đầy đủ?

Hạng đủ khả năng chạy nhanh là gì?

Sống trong giáo pháp, có người như thật tri về khổ, như thật tri về khổ tập, như thật tri về khổ diệt, như thật tri về con đường đưa đến khổ diệt. Với tri kiến này, họ đoạn trừ ba kết sử, đó là thân kiến, giới cấm thủ và nghi. Sau khi đoạn trừ ba kết sử này, họ chứng quả Tu-đà-hoàn, không còn đọa vào xứ ác, đã quyết định với đạo, chỉ còn sanh tử trong cõi Trời, Người bảy lần là chấm dứt cảnh giới khổ. Đây là hạng đủ khả năng chạy nhanh.

Thế nào là hạng đầy đủ sắc đẹp?

Khi được vấn nạn về A-tỳ-đàm, Tỳ-ni, họ đủ khả năng giải thích với văn từ và ý nghĩa thích ứng, phô diễn hợp lý. Đây là hạng đầy đủ về sắc đẹp.

Thế nào là hạng vận tải không đầy đủ?

Hạng người ít phước đức, sống trong hoàn cảnh không có phước đức, không được lợi dưỡng về y phục, thức ăn, ngọa cụ và thuốc thang.

Đây là hạng đầy đủ việc chạy nhanh, đầy đủ sắc đẹp, nhưng không vận tải đầy đủ.

Thế nào là hạng có sức chạy nhanh, có sắc đẹp, khả năng vận tải đầy đủ?

Hạng nào là có sức chạy nhanh?

Trong giáo pháp này, người như thật tri về khổ, như thật tri về tập, như thật tri về khổ diệt, như thật tri về con đường đưa đến khổ diệt. Với tri kiến như thật này, họ đoạn trừ ba kết sử, đắc quả Tu-đà-hoàn, chỉ bảy lần sanh lại trong cõi trời, người, không còn đọa vào xứ ác. Đây gọi là hạng có đủ sức chạy nhanh.

Hạng nào là có đầy đủ sắc đẹp? Nếu có người vấn nạn về A-tỳ-đàm, Tỳ-ni, họ có khả năng giải thích thông suốt, văn nghĩa khế hợp nhau, trình bày hợp lý. Đây gọi là hạng đầy đủ sắc đẹp.

Hạng nào vận tải đầy đủ? Hạng người có nhiều phước đức, sống trong cảnh có nhiều phước đức, thường được lợi dưỡng về y phục, thức ăn, ngọa cụ, thuốc thang. Đây gọi là hạng vận tải đầy đủ.

Đấy gọi là hạng đầy đủ cả ba phương diện: chạy nhanh, sắc đẹp và vận tải.

Các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, đều hoan hỷ phụng hành.

M